**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 9 : Từ ngày 30/10/2023 Đến ngày 3/11/2023***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI | Sáng  30/10 | 1. Toán | 41 | Luyện tập (tt) |
| 2. T/ Việt | 57 | **Bài 5: Ôn tập GHKI ( T 1+2)** |
| 3. T/ Việt | 58 |
| 4. M/ Thuật | 9 | Bài 5: Hình dáng cơ thể em (T1) |
|  |  |  |  |
| Chiều | 1. GDTC | 17 | Bài 1*:* Động tác vươn thở và động tác tay. |
| 2. Đ/ Đức | 9 | Ôn tập giữa học kì 1 |
| 3. SHTT + HĐTN | 25 | Biết quý trọng thời gian |
|  |  |  |  |  |
| BA | Sáng  31/10 | 3. TN-XH | 17 | Giữ vệ sinh trường học. (T1) |
| 4. Toán | 42 | Một phần hai. Một phần tư. |
|  |  |  |  |
| Chiều | 2. T/ Việt | 59 | **Bài 5: Ôn tập GHKI ( T 3)** |
| 3. Toán | 43 | Một phần ba. Một phần năm. Một phần sáu |
|  |  |  |  |  |
| TƯ | Sáng  1/11 | 3. T/ Việt | 60 | **Bài 5: Ôn tập GHKI ( T 4)** |
| 4. HĐTN | 26 | Thời gian biểu của em |
|  |  |  |  |  |
| NĂM | Sáng  2/11 | 1. C/ Nghệ | 9 | Bài 3: Sử dụng quạt điện (T3) |
| 2. T/ Việt | 61 | **Bài 5: Ôn tập GHKI ( T 5+6)** |
| 3. T/ Việt | 62 |
| 4. Toán | 44 | Một phần bảy. Một phần tám. Một phần chín |
|  |  |  |  |  |
| SÁU | Sáng  3/11 | 1. T/ Việt | 63 | **Bài 5: Ôn tập GHKI ( T 7)** |
| 2. TN-XH | 18 | Giữ vệ sinh trường học. (T2) |
| 3. Toán | 45 | Ôn lại những gì đã học(Tiết 1) |
| 4. HĐTN | 27 | Kết quả thực hiện thời gian biểu |

**Ngày 27 tháng 10 năm 2023**

**Giáo viên**

***Bùi Thị Ngọc Bích***

**TUẦN 9**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 41 LUYỆN TẬP (TIẾP THEO)**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng sử dụng các bảng chia đã học

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- NL tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để khởi động bài học vfa ôn lại bài học  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập**  **\*** Mục tiêu: Ôn tập, củng cố bảng nhân, bảng chia đã học.  **\*** Cách tiến hành:  **Bài 1. Chọn hai thẻ số rồi lập phép nhân, phép chia (theo mẫu)? (Làm việc theo nhóm)**  GV chia nhóm và yêu cầu HS thực hiện theo mẫu:  - GV tổ chức thi giữa các nhóm, đội thi nào lập được nhiều phép nhân và chia sẽ thắng cuộc.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc chung cả lớp) Quan sát bảng chia và thực hiện các hoạt động sau:**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  a) GV hướng dẫn tìm kết quả của phép chia:  12 : 4 = ?  Bước 1: Tìm từ số 4 ở cột 1 theo chiều mũi tên dóng sang phải đến số 12.  Bước 2: Từ số 12 dóng theo chiều mũi tên lên hàng 1 gặp số 3.  Ta có: 12 : 4 = 3  - Tương tự yêu cầu HS tìm 12 : 3 = ?  b) GV chia nhóm 2, sử dụng bảng chia để tìm kết quả các phép tính vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3. (Làm việc chung cả lớp) Sử dụng bảng chia để kiểm tra kết quả các phép tính sau, nếu sai thì sửa lại cho đúng:**  - GV yêu cầu HS đọc phép tính và nhận xét.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau, sửa lại phép tính sai.  - GV nhận xét tuyên dương.  **4. Vận dụng**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4. Trò chơi: Đố bạn sử dụng bảng chia để tìm kết quả các phép chia.  - GV cho 1 HS nêu 1 phép chia, bạn khác nêu kết quả, nếu đúng thì được quyền đố bạn.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Từ bảng chia ta cũng có thể nêu được các bảng nhân đã học. Gọi HS nêu các bảng nhân | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và thực hiện.  Đại diện các nhóm thi.  + HS khác nhận xét, bổ sung.  - 1 HS nêu đề bài.  - Cả lớp lắng nghe quan sát  - HS chia nhóm 2, làm việc trên phiếu học tập.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 21 : 7 = | 36: 9 = | 45 : 5 = | | 40 : 8 = | 24 : 6 = | 28 : 4 = |   - HS đọc phép tính và nhận xét  - HS chú ý lắng nghe.  - HS nêu yêu cầu bài 4.  HS thực hiện trò chơi  HS nếu bảng nhân dựa vào bảng chia |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 57,58 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 1+ 2)**

Thời gian thực hiện ngày 30 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 60 - 65 tiếng phút, thuộc lòng các khổ hay dùng hay đã HTL trong nửa đầu học kì I.

- Ôn luyện về bảng chữ và tên chủ. HS biết sắp xếp các tên riêng theo thứ tự trong bảng chữ cái.

- Đọc hiểu bài thơ “Ngày em vào Đội.” HS đọc trôi chảy, hiểu nội dung bài đọc.

- Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là lời dặn dò của chị với em, thể hiện niềm tự hào và tin tưởng của người chị về sự trưởng thành của em trong ngày em vào Đội.

- Ôn luyện về từ ngữ chỉ đặc điểm.

- Ôn luyện về hình ảnh so sánh trong câu.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Biết trân trọng, yêu quý những người trong gia đình.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  35p  15p  15p  2p | **1. Khởi động.**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  \* Cách tiến hành:  - GV cho cả lớp hát bài “Cô và mẹ”.  - GV hỏi “Chúng ta đã học những chủ đề nào?”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. HĐ Luyện tập – thực hành***.*  **\*** Mục tiêu:  - Kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài Tập đọc có độ dài khoảng 60 - 65 tiếng trong các văn bản đã học ở 8 tuần đầu hoặc văn bản ngoài SGK. Phát âm rõ, tốc độ đọc khoảng 60 – 65 tiếng phút. Biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  - Kiểm tra HTL các khổ thơ hoặc bài thơ cần thuộc trong 8 tuần đầu học kì I: Mùa thu của em, Thả diều, Hai bàn tay em, Quạt cho là ngủ,...  - GV kiểm tra khoảng 20% số HS trong lớp. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Kiểm tra Đọc:**  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu về chỗ chuẩn bị 2 phút.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu.  -GV theo dõi, sửa sai cho HS.  + GV nhận xét, Tuyên dương, chấm điểm. Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  **HĐ 2: Sắp xếp tên riêng theo thứ tự chữ cái:**  -GV gọi HS nêu yêu cầu:  - HS làm bài tập. Gv theo dõi, giúp đỡ.  GV – Lớp nhận xét - tuyên dương.  Đáp án: Chiến, Cường, Khánh, Kiên, Nam, Nga, Nghĩa, Thanh, Trung, Tùng  **HĐ 3: Đọc hiểu và luyện tập.**  **2.1.Luyện đọc bài thơ “Ngày em vào Đội"**  - GV đọc mẫu toàn bài. HD cách đọc.  - GV kết hợp với HS giải nghĩa từ ngữ khó.  - GV hướng dẫn HS đọc nối tiếp từng khổ thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài. Lớp đọc thầm.  - GV hướng dẫn đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 3.  - GV cho HS thi đọc.  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV cho HS đọc đồng thanh bài.  - GV cho HS đọc tốt đọc lại cả bài.  **2.2. Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc to 4 câu hỏi trong SGK.  - GV giao nhiệm vụ: HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi tìm hiểu bài bằng trò chơi “phỏng vấn”.  - Tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn.(hỏi và trả lời các câu hỏi trong phần đọc hiểu) Người tham gia nói to, tự tin, rõ ràng.  - Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời sau đó đổi vai.  1. Bài thơ là lời của ai nói với ai, nhân dịp gì?  2. Em hiểu 2 dòng thơ “Màu khăn đỏ dắt em / Bước qua thời thơ dại.” như thế nào?  3.Tìm những hình ảnh đẹp gợi tả tương lai ở các khổ thơ 3 và 4.  4. Em hiểu 2 dòng thơ cuối bài như thế nào?  GV: Khổ thơ cuối cho thấy người chị tin rằng em sẽ tiếp bước mình, sẽ có những ước mơ đẹp và sẽ có tương lai tốt đẹp.  – GV: Nội dung của bài thơ là gì? *(HS phát biểu, GV chốt)*  **2.3 Luyện tập.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  **1. Đặt câu có từ ngữ chỉ đặc điểm để:**  a) Nói về chiếc khăn quàng đỏ.  b) Nói về niềm vui của em khi trở thành đội viên.  - Cho HS làm việc cặp đôi, đặt câu cho nhau nghe và viết câu vào vở bài tập.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **2. Em thích hình ảnh so sánh nào trong bài thơ? Vì sao?**  - YC HS thảo luận nhóm đôi: Tìm hình ảnh so sánh. Cho biết em thích hình ảnh nào, vì sao. HS nêu hình ảnh so sánh mà các em thích. GV xếp các từ ngữ vào bảng cho rõ (máy chiếu để trình bày kết quả).   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Hình ảnh so sánh | Sự vật 1 | Sự vật 2 | | a) Màu khăn tuổi thiếu niên tươi thắm mãi như lời ru vời vợi | Màu khăn | lời ru | | b) Cánh buồm là tiếng gọi mặt biển và dòng sông | cánh buồm | tiếng gọi | | c) Bướm bay như lời hát | bướm bay | lời hát | | d) Con tàu là đất nước đưa ta tới bến xa màu khăn | Con tàu | đất nước |   - GV giúp HS thể hiện được rõ ý kiến của các em, nếu các em hiểu nhưng chưa thể nói được rõ ràng, đầy đủ.  - Gv chốt nội dung bài.  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành:  - Dặn học sinh về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau.  - Nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS hát  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - Từng em lên bốc thăm và chuẩn bị bài đọc của mình.  - HS lên đọc bài theo yêu cầu trong phiếu.  - HS lắng nghe. Nhận xét.  - HS nêu yêu cầu BT 2 trong SGK –tr 59.  - HS làm việc cá nhân  - 2 tổ báo cáo kết quả bằng cách thể tiếp sức.  - HS lắng nghe.  - Hs đọc thầm bài theo GV.  - HS luyện đọc bài trong nhóm.  - 2, 3 nhóm HS thi đọc trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét nhóm bạn.  - HS đọc đồng thanh bài.  - HS đọc bài.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo trả lời câu hỏi phần đọc hiểu, hỏi đáp nhau bằng trò chơi “phỏng vấn”.  - Một số nhóm thực hiện trò chơi phỏng vấn trước lớp.    1. Là lời chị nói với em nhân dịp em được kết nạp vào Đội.  2.Ý c đúng: Lễ kết nạp Đội đánh dấu bước trưởng thành của em.  3. Các hình ảnh gợi tả tương lai: một trời xanh vẫn đợi, cánh buồm là tiếng gọi mặt biển và dòngsông, nắng vườn trưa mênh mông, bướm bay như lời hát, con tàu là đất nước đưa ta tới bến xa.  4. Ý a đúng: Chị tin là em đang có những ước mơ đẹp.    - HS: Bài thơ là lời dặn dò của chị với em, là sự tin tưởng và tự hào về sự trưởng thành của em trong ngày em vào Đội.  - HS đọc YC của BT 2.  **1. Đặt câu có từ ngữ chỉ đặc điểm để:**  a) Nói về chiếc khăn quàng đỏ.  VD: Chiếc khăn quàng màu đỏ thắm.  b) Nói về niềm vui của em khi trở thành đội viên.  VD: Em được đeo khăn quàng đỏ là niềm tự hào cho việc mình đã gia nhập tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong.  - HS trao đổi viết vào vở BT  - HS lần lượt trao đổi trước lớp nêu miệng câu mình đặt.  - Lớp nhận xét.  - 1 HS đọc YC của bài tập 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS thảo luận nhóm đôi: (dùng bảng phụ để trình bày kết quả).  - HS giải thích vì sao các em thích hình ảnh so sánh đó. VD: Em thấy hình ảnh  ấy rất đẹp.  -Hình ảnh (a) cho thấy những kí ức đẹp đẽ của chị với màu khăn quàng đỏ. /  -Hình ảnh (b) gợi em nghĩ tới tương lai tươi sáng đang rộng mở. /  - Hình ảnh (c) khiến em nghĩ tới một cánh bướm bay nhẹ nhàng, như lời hát đang bay xa. /  - Hình ảnh (d)khiến em nghĩ tới những ước mơ đẹp./.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 9 BÀI 5:  HÌNH DÁNG CƠ THỂ EM ( tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật:** *Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

- Nhận biết được hình dáng cơ thể người và liên hệ với một số hình cơ bản; phân biệt dáng người tư thế tĩnh và tư thế động.

- Bước đầu biết sử dụng hình cơ bản để tạo được dáng người ở **tư thế tĩnh và động** theo ý thích.

- Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm dáng người động của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số NL chung và NL tính toán, NL thể chất thông một số biểu hiện như: *VD kiến thức về tỉ lệ, hình học phẳng dạng cơ bản trong môn toán để thực hành, tạo sản phẩm; sử dụng công cụ an toàn; có ý thức và hành động bảo vệ sức khỏe cho mình và mọi người…*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, sự khéo léo, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm thông qua một số biểu hiện, như: Chuẩn bị đồ dùng, vật liệu…; khéo léo thực hiện một số kĩ năng trong thực hành tạo sản phẩm thủ công; *tôn trọng sự lựa chọn đồ dùng để tạo hình và cách tạo hình ảnh, chi tiết trọng tâm trên sản phẩm của bạn; có ý thức giữ gìn, bảo quản và làm sạch, đẹp đồ vật dùng trong gia đình và ở trường, lớp…*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết học (Màu, giấy màu, bút chì…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 7p  20p  5p  2p | **1. Quan sát, nhận biết.**  ***1.1. Giới thiệu dáng người tư thế tĩnh và động*** (Sử dụng hình 1 và 2, SGK, tr.21):  - Yêu cầu HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi: Chỉ ra sự khác nhau về tư thế dáng người ở hình 1 và hình 2?  - Thực hiện đánh giá…   - Tổ chức Hs trải nghiệm: Tạo dáng người tư thế tĩnh và động  -  Tóm tắt …  ***1.2. Giới thiệu đặc điểm hình dáng bên ngoài cơ thể người và liên hệ với một số hình cơ bản (***sử dụnghình 3 và 4, SGK, tr.21):  - Yêu cầu quan sát, trả câu hỏi: Chỉ ra các hình cơ bản ở hình 3 tương ứng với mỗi bộ phận chính của hình dáng bên ngoài cơ thể người, kết hợp với hình 4?  - Tổ chức Hs chia sẻ, nhận xét, bổ sung câu trả lời.  - Nhận xét chia sẻ của HS và giới thiệu rõ hơn đặc điểm một số bộ phận chính của hình dáng bên ngoài của cơ thể người tương ứng với hình cơ bản như: đầu có dạng hình tròn; cổ thân, tay, chân có dạng hình chữ nhật...  ***- Tóm tắt và chốt kiến thức:*** Sử dụng câu chốt trong SGK.  **2. Thực hành, sáng tạo**  ***2.1. Tạo dáng người tư thế đứng yên (dáng tĩnh) và tư thế động***  a. Tổ chức HS quan sát video và yêu cầu HS nêu các bước tạo hình dáng tĩnh.  - Nhận xét câu trả lời, bổ sung của Hs, kết hợp trình chiếu các hình 1, 2, 3 (SGK, trang 22) và giới thiệu rõ hơn các - Kích thích HS hứng thú với tạo dáng người tư thế động từ dáng người tư thế tĩnh vừa vẽ.  b. Tổ chức HS quan sát video và yêu cầu HS nêu các bước tạo hình dáng động  - Nhận xét câu trả lời, bổ sung của Hs, kết hợp trình chiếu các hình 1, 2, 3, 4 (SGK, trang 22) và giới thiệu, thị phạm một số thao tác - Giới thiệu thêm một số sản phẩm dáng người tư thế động khác nhau, gợi mở HS chia sẻ.  ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***  - Giao nhiệm vụ tiết 1 cho HS:  + Thực hành: Vẽ tạo dáng tĩnh và cắt, sắp xếp tạo dáng động theo ý thích.  + Quan sát các bạn trong nhóm và trao đổi, chia sẻ về ý tưởng tạo dáng động của mình, hỏi ý tưởng của bạn…  - Quan sát HS thực hành, trao đổi…  - Gợi mở HS: Có thể vẽ thêm hình ảnh yêu thích (mây, trời chim, cây, hoa…) ở sản phẩm tạo hình dáng động.  **3. Cảm nhận chia sẻ**  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và quan sát, gợi mởnội dung HS nhận xét, chia sẻ.  - Tóm tắt, trao đổi chia sẻ của HS, nhận xét kết quả thực hành; gợi nhắc nội dung chính của tiết học và liên hệ bồi dưỡng phẩm chất…  **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học bài 5(T2)**  - Em có thể tự làm thêm một số sản phẩm dáng người từ chất liệu khác như: vẽ, nặn, xé dán...  - Nhắc Hs bảo quản sản phẩm và có thể mang sản phẩm làm ở nhà  đến lớp để tạo sản phẩm nhóm ở tiết 2. | - Thảo luận: Nhóm đôi  - Trả lời câu hỏi  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung.  - Một số HS lên tạo dáng tư thế tĩnh và động; các bạn khác chia sẻ, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi  - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  - 4 HS thể hiện cho cả lớp đoán về dáng mình tạo. (Dáng tĩnh và dáng động)  - Các HS không tham gia trải nghiệm: Quan sát, trả lời, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát  - Thảo luận nhóm 4 và nêu cách thực hành  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung  - Quan sát, nghe Gv hướng dẫn thực hành.  Có thể nêu câu hỏi.  - Quan sát video  - Nêu các bước thực hành  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung  - Quan sát, nghe Gv thị phạm, giới thiệu. Có thể nêu câu hỏi  **-** Thực hành tạo sản phẩm cá  nhân  - Quan sát, trao đổi với bạn trong nhóm.  - Trưng bày sản phẩm  - Quan sát các sản phẩm  - Chia sẻ cảm nhận  Nghe, chia sẻ cách tạo thêm sản phẩm mĩ thuật tại nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 17 CHỦ ĐỀ 2: BÀI TẬP THỂ DỤC**

**BÀI 1: ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ VÀ ĐỘNG TÁC TAY**

*Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 10 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Học động tác vươn thở và tay. Bước đầu biết hô nhịp và cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều, đứng lại trong SGK.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác đội hình khối vuông và khối chữ nhật, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Mèo đuổi chuột”*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Động tác vươn thở.**  + TTCB: Đứng nghiêm  + Nhịp 5, 6, 7,8 như nhịp 1, 2, 3, 4.  **\* Động tác tay.**  + TTCB: Đứng nghiêm  + Nhịp 5, 6, 7,8 như nhịp 1, 2, 3, 4 nhưng đổi bên.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Động tác vươn thở và tay.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Ai làm đúng nhất”*    **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  **18-22P**  3-5 phút | 1-2L  1-3L  1-3L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* GV \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

.....................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 9 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung: Khám phá đất nước Việt Nam, Em yêu Tổ Quốc Việt Nam, Quan tâm hàng xóm láng giềng.

- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Biết thực hiện tốt những nhiệm vụ trong viết học.

- NL giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi. Chủ động được việc thực hiện các hành vi theo các chuẩn mực đã học

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  30p  2p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Củng cố kiến thức về bài hát Quốc Ca, biết tự hào về đất nước khi làm lễ chào cờ  \* Cách tiến hành:  GV tổ chức cho HS cả lớp hát bài hát: “Tiến Quân ca”  + Quốc ca Việt Nam có tên gốc là gì? Do ai nào sáng tác?  + Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam.  - GV dẫn dắt vào bài.  - GV cho HS nêu tên các bài đã học.  **2. Luyện tập:**  **\*** Mục tiêu:  + HS được củng cố nhận thức về tình yêu thiên nhiên đất nước côn người Việt Nam  + Biết tôn trọng, quý mến và quan tâm xóm giềng  \* Cách tiến hành:  **HĐ 1: Trò chơi “Ai nhanh hơn”**  Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”.  - Gv nêu yêu cầu: nêu các câu thơ, các bài hát nói về các danh lam thắng cảnh, con người Việt Nam.  - Mời hai đội tham gia chơi. Mỗi đội có 4 người tham gia chơi. Lần lượt từng thành viên của các đội tham gia chơi đọc các câu thơ, bài hát nói về các danh lam thắng cảnh hoặc con người Việt Nam. Đội nào đọc được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.  - Nhận xét, tuyên dương  - GVKL: Mỗi chúng ta cần thể hiện tình yêu Tổ quốc bằng những hành động thiết thực, phù hợp như: yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước.  **HĐ 2: Em tán thành hoặc không tán thành với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?**  - Gọi HS đọc yêu cầu 1/SHS  - GV nêu câu hỏi và HS nêu việc tán thành hoặc không tán thành để thể hiện tình yêu Tổ Quốc và vì sao.  a. Chỉ cần yêu gia đình mình là đủ.  b. Tìm hiểu lịch sử của đất nước.  c. Biết ơn những người có công với quê hương đất nước.  d. Học tập tốt.  e. Bảo vệ thiên nhiên.  g. Tự hào được là người Việt Nam.  - HS chia sẻ với từng nội dung.  - GV nhận xét, kết luận  **HĐ 3:** ***Xử lý tình huống***  - GV chiếu yêu cầu đầu bài.  - Gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.  a, Tình huống1: Bác Hoa hàng xóm nhờ em trông giúp em bé, trong khi các bạn đến rủ em đi chơi.  b, Tình huống 2: Nhà cô Liên bên cạnh nhà em có chuyện buồn em sẽ có hành động ra sao?  c, Tình huống 3: Trên đường đi học về em gặp một bà cụ muốn hỏi đường đến nhà bác hàng xóm cạnh nhà em. Thì em sẽ hành động như thế nào?  d, Tình huống 4: Hồng và Mai không muốn chơi với bạn Chi cùng xóm khiến cho bạn rất buồn, em sẽ hành động như thế nào?  - GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.  Kết luận: Chúng ta lên thể hiện tình sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng nhiều hành động như: hỏi thăm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ,…Đừng thể hiện những hành động thờ ơ, khó chịu với hàng xóm láng giềng  - GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm thể hiện sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức về hành vi, việc làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  + Vận dụng vào thực tiễn để thực hiện tốt hành vi, việc làm để thể hiện tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  \* Cách tiến hành:  -GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.  + Chia sẻ một số việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học | - Hs tham gia hát bài hát.  -HS trả lời theo hiểu biết.  - HS tham gia trò chơi  + HS 1: Đồng đăng có phố kỳ lừa - Có nàng Tô thị có chùa Tam Thanh - Ai lên xứ lạng cùng anh – Bõ công bác mẹ sinh thành ra em.  + HS 2: Đường vô xứ Nghệ quanh quanh – Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.  +….  - HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe  2- 3 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe HS trả lời theo ý hiểu của mình.  + TH 1: Bác hàng xóm nhờ em trông giúp em bé là vì bác đnag rất cần sự giúp đỡ của em, lên em đã nhận lời giúp bác..  + TH 2: Em cùng gia đình sang an ủi, chia sẻ với gia đình cô.  + TH 3: Em sẽ chỉ đường cho bà cụ, hoặc sẽ dẫn bà cụ đến nơi bà cụ muốn hỏi.  + TH 4: Em khuyên các bạn nên rủ hai chị em nhà hàng xóm chơi cùng vì đã là hàng xóm thì cần đoàn kết, quan tâm, chia sẻ cùng nhau.  - Đại diện một số nhóm lên đóng vai trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  + HS trả lời theo ý hiểu của mình.  - HS nhận xét câu trả lời của bạn  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm  -HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 25 **CHỦ ĐỀ: EM YÊU LAO ĐỘNG**

**Sinh hoạt dưới cờ: BIẾT QUÝ TRỌNG THỜI GIAN**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận ra được giá trị của thời gian.

- Bước đầu có ý thức lập thời gian biểu thực hiện các hoạt động, công việc hằng ngày hợp lí.

**2. Năng lực chung.**

- Giải quyết được những nv học tập một cách độc lập, làm việc nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với GV

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.

- Tự giải quyết vấn đề có sáng tạo.

- Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; tích cực thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | 1. **Khởi động:**   \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Vui đến trường” để khởi động bài học.  - GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **2. Khám phá***:*  \* Mục tiêu: HS biết quý trọng thời gian.  \* Cách tiến hành:  - GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho một nhóm HS trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị theo chủ đề *Biết quý trọng thời gian.*  *Gợi ý nội dung tiểu phẩm:*  **+ Cảnh 1. Buổi học chiều thứ 6.**  Trong lớp học, cô giáo và các bạn HS vui vẻ trao đổi về một tuần học nhiều cảm xúc vừa qua. Cô hướng dẫn các bạn HS thực hiện nhiệm vụ thí nghiệm vào những ngày cuối tuần và sẽ chia sẻ với các bạn trong lớp vào thứ Hai tuần tới, Nam là một HS năng nổ trong lớp. Nam nhận nhiệm vụ một cách vui vẻ và quyết tâm đến thứ Hai tuần tới sẽ có nhiều điều thú vị để giới thiệu với các bạn.  **+ Cảnh 2: Cuối tuần sôi động.**  Hai ngày cuối tuần có nhiều trò chơi hấp dẫn lôi cuốn khiến Nam mải vui chơi mà quên mất nhiệm vụ. Đã có lần Nam nhớ tới nhiệm vụ được giao, nhưng những trò chơi hấp dẫn khiến Nam tự nhủ: “Thôi kệ! Ngày mai mình làm. Giờ cứ chơi đã!”.  **+ Cảnh 3: Ngày thứ Hai đáng nhớ.**  Khi cô giáo bước vào lớp, tới giờ chia sẻ kết quả thí nghiệm mà cô đã hướng dẫn. Các bạn trong lớp đều háo hức giới thiệu, chia sẻ về những kết quả mà mình đã làm được. Tới lượt Nam, em bước lên bục, cúi gằm mặt, lí nhí nói lời xin lỗi cô vì đã quên nhiệm vụ. Qua buổi hôm nay, Nam rút ra bài học: Việc hôm nay chớ để ngày mai.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương những HS tích cực tham gia.  - Qua tiểu phẩm trên, em rút ra được bài học gì?  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập để tìm hiểu về chủ đề “thời gian biểu của em***”***  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe và thực hiện  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chú ý lắng nghe, theo dõi tiểu phẩm.   * HS nhận xét. * HS trả lời theo hiểu biết   HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 17 GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC. (Tiết 1)

Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được các việc làm để giữ vệ sinh trường học.

- Đánh giá được việc giữ vệ sinh trường học của HS.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong HĐ học tập, trò chơi, vận dụng.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Có ý thức giữ gìn và làm một số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường.

- PC chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  15p  12p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu: Tạo kk vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Sạch hay chưa sạch?” GV cho HS chơi theo cặp đôi một bạn hỏi một bạn trả lời theo tình hình thực tế của trường mình.  VD: + Một bạn hỏi: Sân trường của chúng ta sạch hay chưa sạch.  + Một bạn trả lời: Sân trường của chúng ta sạch rồi.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **\*** Mục tiêu: Nêu được những việc làm để giữ vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1. Một số việc làm để giữ vệ sinh trường học. (làm việc nhóm 2 )**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài trang37  **-** GV chia sẻ bức tranh và nêu câu hỏi. Sau đó mời HS thảo luận nhóm 2, quan sát và trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **3. Luyện tập***:*  **\*** Mục tiêu: Nêu được những việc em và các bạn đã làm để giữ vệ sinh trường học.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 2. Liên hệ thực tế về việc làm của HS để giữ vệ sinh trường học.( làm việc cả lớp).**   * GV mời HS đọc yêu cầu câu hỏi số 1trang 38   **-** GV mời học sinh liên hệ thực tế các việc làm của bản thân để giữ vệ sinh trường học.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.   * GV mời HS đọc yêu cầu số 2 trang 38   - GV yêu cầu HS thực hiện câu hỏi số 2 vào VBT.  - GV chia sẻ bài tập  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS ghi lại phần đánh giá đúng vào VBT.   * GV mời HS đọc yêu cầu câu hỏi số 3 trang 38   - GV nêu câu hỏi sau đó mời học sinh suy nghĩ và trình bày.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học.  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS chia sẻ những việc nên và không nên làm để thực hiện việc giữ vệ sinh trường học.  - GV nhắc nhở HS từ việc giữ vệ sinh trường học liên hệ thực tế tới giữ vệ sinh nơi em đang sinh sống.  - GV yêu cầu HS chuẩn bị những dụng cụ cần thiết khi làm vệ sinh như hình trong mục “chuẩn bị” trang 39 SGK để phục vụ cho tiết học sau. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài  - HS chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày:  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu.  - HS trình bày:  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu.  - HS thực hiện lấy VBT.  - Cả lớp quan sát và trả lời:  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS thực hiện.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu.  - HS suy nghĩ và chia sẻ câu trả lời của mình.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân.  - HS lắng nghe và liên hệ thực tế.  - HS về nhà chuẩn bị. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 42 MỘT PHẦN HAI. MỘT PHẦN TƯ**

Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết(thông qua hình ảnh trực quan) về “một phần hai”, “một phần tư”. Biết đọc, viết:

- Tạo thành “một phần hai”, “một phần tư” thông qua thao tác thực hành gấp giấy

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  7p  20p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh trang 56.  Cánh diều bạn trai chia làm mấy phần bằng nhau?  Cánh diều bạn gái chia làm mấy phần bằng nhau?  - GV Nhận xét, khen ngợi.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá**  **\*** Mục tiêu: Nhận biết thông qua h.a trực quan.  **\*** Cách tiến hành:  - GV hướng dẫn học sinh quan sát hình vuông thứ nhất – SGK trang 56.  - GV nêu câu hỏi.  - GV hướng dẫn cách đọc, cách viết  *Chú ý*: Một phần hai hay còn gọi là “một nửa”  - GV hướng dẫn cách đọc và viết tương tự  ***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***  **3. Hoạt động thực hành**  \* Mục tiêu: Giúp HS nhận biết qua hình ảnh trực quan  \* Cách tiến hành:  **Bài 1: Nói (theo mẫu) /57 \_ Làm việc theo nhóm**  **-** GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK.  a) Hướng dẫn mẫu cho HS  - Hình tam giác chia làm mấy phần ?  - Đã tô mày đi mấy phần ?  -> Như vậy: Đã tô màu một phần hai hình tam giác.  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi trả lời các hình còn lại:  - GV nhận xét, tuyên dương  b) Hướng dẫn tương tự như ý a  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi trả lời các hình:  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2: (Làm việc cá nhân)**   1. **Đã tô màu hình nào?**   - GV hướng dẫn  Để biết đã tô màu vào hình nào phải nhận ra hình nào dược chia thành 2 phần  - GV nhận xét  b) Làm tương tự như ý a  **Đã tô màu hình nào?**  GV nhận xét  **Bài 3: (Làm việc chung cả lớp)**  a)- GV hướng dẫn HS thực hành gấp, tô  Bước 1: Gấp đôi 1 tờ giấy rồi trải tờ giấy ra  Bước 2: Tô màu vào tờ giấy  Nhận xét  b)Hướng dẫn HS tương tự như ý a  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học.  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau bài học.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4.  - GV mời HS giải thích về số phần của chiếc bánh.  - GV mời HS khác nhận xét  - GV giải tích, bổ sung và tuyên dương.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS quan sát và trả lời  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS trả lời:  - HS nhận xét  - HS nhắc lại đọc “một phần hai”  HS viết bảng con  - HS lắng nghe và thực hiện.  HSH  - HS đọc thầm yêu cầu  - HS quan sát và trả lời.  - HS làm việc theo nhóm  - Đại diện chia sẻ đáp án  - HS nhận xét  - Lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm  - Đại diện chia sẻ đáp án  - HS nhận xét  - Lắng nghe  - HS đọc thầm yêu cầu và thực hiện  - HS quan sát.  HS thực hành, chia sẻ trước lớp.  - HS nêu yêu cầu.  - 1 HS giải thích:  - 1-2 HS khác nhận xét.  - HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 8**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 59 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 3)**

Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 10 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. (như tiết 1)

- Ôn luyện viết đoạn văn kể về tiết học hay kể lại một cuộc nói chuyện điện thoại của em. Viết được đoạn văn theo quy tắc Bàn tay (gồm 5 bước trong viết đoạn văn).

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Đoạn viết rõ ràng, mạch lạc, trôi chảy, đúng nội dung.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng các tình huống trong cuộc sống.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn thảo luận nhóm, hợp tác tìm hiểu bài.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu trường, lớp qua bài thơ.

- PC nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài thơ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 2p  20p  10p  3p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - Kể tên và một số tiết học (một cuộc nói chuyện điện thoại của em với bạn hay người thân) mà em thích?  - GV nhận xét - Kết nối bài học - Giới thiệu bài - Ghi tên bài lên bảng.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của tiết học  **2. Luyện tập**  **\*** Mục tiêu:  + Kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài Tập đọc có độ dài khoảng 60– 65 tiếng trong các văn bản đã học ở 8 tuần hoặc văn bản ngoài SGK. Phát âm rõ, tốc độ đọc khoảng 60 – 65 tiếng phút. Biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  + GV kiểm tra khoảng 20% số HS trong lớp. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  +GV kiểm tra bổ sung những HS đọc chưa đạt ở tiết trước.  **\*** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1: Kiểm tra Đọc:**  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu. về chỗ chuẩn bị 2 phút.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu.  -GV theo dõi, sửa sai cho HS.  + GV nhận xét, Tuyên dương, chấm điểm. Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  **3. Hoạt động thực hành**  \* Mục tiêu:HS viết đoạn văn kể về một tiết học em thích hay kể lại một cuộc nói chuyện điện thoại của em. Viết được đoạn văn theo quy tắc Bàn tay (gồm 5 bước trong viết đoạn văn).  \* Cách tiến hành:  **Bài 1: *Viết đoạn văn 5- 6 câu theo 1 trong 2 đề.***  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 yêu cầu 2 a, b của bài tập, đọc cả gợi ý.  - GV yêu cầu mỗi HS chọn 1 đề. Ai luyện nói đề nào ở tiết trước (Nghe và nói) sẽ viết đoạn văn theo đề đó ở tiết này. Các em có thể viết nhiều hơn 6 câu.  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn.  - GV mời một số HS đọc bài. Mỗi bạn đọc xong, cả lớp vỗ tay khen ngợi.  - GV nhận xét, khen những HS viết được đoạn văn hay, vui và thú vị. GV chữa nhanh một số đoạn văn (chính tả, từ, câu).  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  \* Cách tiến hành:  - Hãy nhắc lại cách trình bày khi viết đoạn văn theo quy tắc Bàn tay gồm 5 bước trong viết đoạn văn.  - Chọn một số bài của HS viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi chiếu lên cho cả lớp học tập.  - Dặn HS về nhà hoàn thiện lại đoạn văn đã viết theo nhận xét, góp ý của các bạn và GV.  - Chuẩn bị tốt cho tiết ôn tập tiếp theo.  Nhận xét tiết học | -HS kể.  - HS theo dõi.  - HS nhắc lại.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - Từng em lên bốc thăm và chuẩn bị bài đọc của mình.  - HS lên đọc bài theo yêu cầu trong phiếu.  - HS lắng nghe. Nhận xét.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  **a) Viết đoạn văn kể về một tiết học em thích.**  Gợi ý:  - Tiết học đó là gì? VD: Toán, Tiếng Việt, Mỹ thuật,....  - Diễn biến của tiết học?  - HS viết đoạn văn vào vở.  - Một số HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - Cả lớp lắng nghe, vỗ tay khen bạn.  Nhận xét bài của bạn.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, đánh giá bài viết của bạn.  - Về nhà hoàn thiện lại đoạn văn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 43 MỘT PHẦN BA.MỘT PHẦN NĂM. MỘT PHẦN SÁU**

Thời gian thực hiện: ngày 31 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết (thông qua hình ảnh trực quan) về “một phần ba”, “một phần năm”, “một phần sáu”. Biết đọc

- Vận dụng nội dung đã học đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***

**2. Năng lực chung.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- NL tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - Yêu cầu HS quan sát tranh SGK – trang 59 và cho biết các loại bánh và nước được chia làm mấy phần.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá**  **\*** Mục tiêu:  + Nhận biết thông qua hình ảnh trực quan.  + Vận dụng nội dung đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học  **\*** Cách tiến hành:  a) - GV hướng dẫn học sinh quan sát và làm việc với các hình trong SGK để biết cách chia, cách đọc và cách viết  - Nhận xét, chốt:  ***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***  **3. Hoạt động thực hành**  \* Mục tiêu: Giúp HS nhận biết qua h.a trực quan.  \*Cách tiến hành:  **Bài 1: (Làm việc theo nhóm) Đã tô màu hình nào?**  **-** GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK và thảo luận nhóm 2  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2: (Làm việc cá nhân)**  **a) Đã tô màu hình nào?**  Đã tô màu hình nào?  Hình nào không được tô màu ?  Nhận xét, tuyên dương.  b) **Đã tô màu hình nào?**  Để biết đã tô màu vào hình nào phải nhận ra hình nào dược chia thành 6 phần  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc chung cả lớp)**  - GV hướng dẫn HS thực hành gấp hình để tạo thành  - Gv nhận xét, tuyên dương  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành:  - YC HS đọc đề bài.  - GV tổ chức trò chơi “Ghép đôi”. Chơi theo nhóm 6: Mỗi em chọn 1 chiếc thẻ (gồm các thẻ: , **, ,** Hình A, Hình B, Hình C), sau đó ghép đôi với bạn cho đúng phần bánh các bạn đã ăn tương ứng với hình nào.  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS trả lời:  - HS nhận xét  - HS quan sát  - HS đọc thầm yêu cầu  - HS quan sát thảo luận  Đại diện nhóm trả lời  HS trả lời  - HS nhận xét  - Lắng nghe  - HS chia sẻ bài làm: - HS nhận xét  - Lắng nghe  - HS đọc thầm yêu cầu và thực hành theo hướng dẫn  HS đọc đầu bài  - HS chơi nhóm 6. Nhóm nào trả lời đứng kết quả và nhanh nhất sẽ được khen, thưởng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 60 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 4)**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. (như tiết 1)

- Đánh giá kĩ năng viết: Nghe viết đúng chính tả bài thơ Bà.

+ Viết chính tả: nghe - viết đúng bài thơ

+ Viết được một đoạn thơ trôi chảy, rõ ràng, mắc ít lỗi.

- Phân biệt từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động.

- Sử dụng từ để đặt câu.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Đoạn viết rõ ràng, mạch lạc, mắc ít lỗi. Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng các tình huống trong cuộc sống.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn thảo luận nhóm, hợp tác tìm hiểu bài.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt

- PC chăm chỉ: Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động.**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  \* Cách tiến hành:  - Hát bài “Cháu yêu bà’’  - Bài hát nói lên điều gì ?  - GV nhận xét - Kết nối bài học  - Giới thiệu bài - Ghi tên bài lên bảng.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của tiết học  **2. HĐ Luyện tập:**  \* Mục tiêu:  – Kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài Tập đọc có độ dài khoảng 60– 65 tiếng trong các văn bản đã học ở 8 tuần hoặc văn bản ngoài SGK.  – GV kiểm tra khoảng 20% số HS trong lớp. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - GV kiểm tra bổ sung những HS đọc chưa đạt ở tiết trước.  \* Cách tiến hành:  **HĐ 1: Kiểm tra Đọc:**  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc  thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu. về chỗ chuẩn bị 2 phút.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu.  -GV theo dõi, sửa sai cho HS.  + GV nhận xét, Tuyên dương, chấm điểm. Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  **HĐ 2. Nghe – viết: Bà**  - GV đọc mẫu bài thơ *Bà*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nd và hình thức của bài thơ.  \*GV hướng dẫn cách trình bày.  \* GV đọc cho HS viết:  - GV đọc từng dòng thơ hoặc từng cụm từ. Mỗi dòng thơ đọc 2 lần. Khi HS viết xong, GV đọc lại toàn bài thơ 1 lần để HS rà soát.  GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  \* Chấm, chữa bài  **HĐ 3:** Phân biệt từ chỉ sv, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động  - GV nêu YC: HS làm BT 3 trong SGK.  - HS làm bài cá nhân  - GV treo bảng phụ (giấy) viết sẵn BT mời 2 nhóm tổ lên trình bày kết quả bằng cách xếp các từ ngữ vào bảng cho đúng.  - Gv nhận xét. Tuyên dương  **Hoạt động 4:** Đặt câu.  GV nêu YC: HS làm BT 4 trong SGK.  - HS làm cá nhân.  - GV quan sát – hỗ trợ HS.  - Goi Hs đọc câu mà mình vừa đặt được.  -GV nhận xét và kết luận.  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  \* Cách tiến hành:  - Trò chơi: **Truyền điện** “Tìm nhanh từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động.”  - Tổng kết TC, tuyên dương những HS tích cực.  - Gọi HS nhắc lại nội dung vừa học  - GV hướng dẫn bài về nhà.  -Chuẩn bị bài: - Nhận xét tiết học. | - HS hát kết hợp động tác…  - Bé rất yêu bà. Hình ảnh của người bà trong bé.  - HS lắng nghe.  - HS đọc lại.  - HS lắng nghe, thực hiện.  -Từng em lên bốc thăm và chuẩn bị bài đọc của mình.  - HS lên đọc bài theo yêu cầu trong phiếu.  - HS lắng nghe. Nhận xét.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS chú ý lắng nghe  - HS nhắc lại cách trình bày bài thơ.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS lắng nghe  - HS đọc yc của bài và làm bài tập 3.  - Đại diện HS lên trình bày kết quả.  - HS nhận xét bài bạn làm.  - HS đọc yêu cầu của bài và làm bài tập 4  - HS giơ tay đọc câu mà mình vừa đặt được;  - HS khác nêu ý kiến nhận xét.  - HS nối tiếp nhau nêu nhanh:  + Từ chỉ sự vật: sông, núi, xe, mũ, bút,.....  + Từ chỉ hoạt động: chạy, lăn, quét, nói, đoc, vẽ,....  + Từ chi đặc điểm: to, nhỏ, béo, gầy, cao, thấp,... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 26 **Sinh hoạt theo chủ đề: THỜI GIAN BIỂU CỦA EM**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.

- Hiểu ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.

- Bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Tự lập được thời gian biểu của bản thân.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sắp xếp các hoạt động, các công việc trong thời gian biểu một cách khoa học.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về thời gian biểu của mình.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- PC chăm chỉ: Chịu khó tìm tòi để tạo ra các sản phẩm độc đáo của riêng mình và giới thiệu với các bạn những ý tưởng sáng tạo đó.

- PC trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động bài học.  - GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **\*** Mục tiêu: Biết kể thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Chia sẻ về một ngày của em (nhóm đôi)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu trang 28.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV mời HS trình bày trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  ***Kết luận:*** Trong một ngày, mỗi người đều thực hiện nhiều công việc, hoạt động khác nhau. Để mỗi ngày trôi qua có ý nghĩa hơn, chúng ta nên làm nhiều việc có ích cho bản thân, gia đình, xã hội bằng cách sắp xếp các hoạt động, công việc theo một thời gian nhất định và cố gắng hoàn thành các công việc đó theo đúng kế hoạch.  **3. Luyện tập***:*  **\*** Mục tiêu:  - Hiểu được ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.  - Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 2. Lập thời gian biểu. (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài trang 29  - GV cho HS phân tích mẫu bảng  - Thời gian biểu chia mấy cột, cột 1 ghi gì? Có mấy buổi ? Cột 2, cột 3 ghi gì ?  *- Bước 1*: Làm việc cá nhân. GV HD:  + Viết các hoạt động, công việc cần thực hiện trong ngày và thời gian tương ứng.  + Sử dụng bút màu trang trí thời gian biểu.  - *Bước 2:* Làm việc cả lớp.  + Cho HS chia sẻ thời gian biểu của mình với các bạn.  + HD HS nhận xét: Buổi sáng, bạn làm việc gì ? buổi trưa, buổi chiều bạn có những hoạt động và công việc gì? Em thấy mỗi ngày bạn có làm được nhiều việc không? Các hoạt động và công việc đó có được sắp xếp khoa học không?...  - Em thấy việc lập thời gian biểu có tác dụng gì với bản thân?  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  ***Kết luận***: Lập thời gian biểu các HĐ, công việc trong ngày là giúp các em thực hiện công việc một cách đầy đủ và hiệu quả. Lập thời gian biểu còn giúp em hình thành được nếp sống khoa học. Các em hãy cố gắng thực hiện đầy đủ các hoạt động công việc theo thời gian biểu.  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  \* Cách tiến hành:  - GV HDHS:  + Chia sẻ thời gian biểu với người thân.  + Dán thời gian biểu ở vị trí dễ thấy trong ngôi nhà của em.  + Thực hiện các công việc, các hoạt động trong ngày theo thời gian biểu đã xây dựng.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - HS lắng nghe chia sẻ của bạn và nhận xét về các công việc, các hoạt động của bạn đã làm.  - HS nghe.  - 1HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát mẫu và phân tích.  - Học sinh trả lời các câu hỏi.  - HS làm việc cá nhân.  - 2- 3 HS chia sẻ thời gian biểu của mình trước lớp.  - HS khác lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 9 Bài 03: SỬ DỤNG QUẠT ĐIỆN (Tiết 3)**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.

- Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.

- Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.

- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng quạt điện.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Sử dụng quạt điện phù hợp với điều kiện thời tiết để bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ việc học tập.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận ra những tình huống mất an toàn trong sử dụng quạt điện nói riêng và sử dụng đồ dùng điện trong gia đình nói chung và đề xuất được các giải pháp phù hợp.

- NL giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập;biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hường dẫn của thầy cô; hiểu được nhiệm vụ của nhóm và trách nhiệm, hoạt động của bản thân trong nhóm sau khi được hướng dẫn, phân công.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn quạt điện nói riêng và đồ dùng điện trong gia đình nói chung. Có ý thức tiết kiệm điện năng trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV gọi HS trả lời câu hỏi: Quạt điện dùng để làm gì?  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:* Các bộ phận chính của quạt điện  **\*** Mục tiêu:  + Xác định vị trí đặt quạt; diễn tả được cách bật, tắt, điều chỉnh hướng gió tốc độ quạt và quạt điện.  + Xác định được trình tự các thao tác sử dụng điện.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Tìm hiểu cách sử dụng điện. (làm việc nhóm)**  **-** GV chia sẻ các bức tranh trong mục 4 trang 18 SGK và nêu câu hỏi. Sau đó mời HS quan sát và trình bày kết quả.  + Nêu cách sử dụng quạt (Cách bật, tắt, điều chỉnh tốc độ  quạt và hướng gió)  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\*Kết luận.**  **HĐ 2. Trình tự các thao tác sử dụng quạt điện. (làm việc nhóm)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”: GV phát các nhóm thẻ màu về trình tự thao tác sử dụng quạt điện và ba mũi tên. HS dùng thẻ màu và mũi tên xếp đúng trình tự thao tác sử dụng quạt điện lên bảng nhóm. Nhóm nào làm đúng và nhanh nhất sẽ được khen, thưởng.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* Liên hệ GD HS:** Vì sao phải tắt quạt khi không sử dụng?  - GV chốt HĐ2 và mời HS đọc lại.  **\* Kết luận:** Các bước sử dụng quạt điện:  **3. Luyện tập**.  **\*** Mục tiêu: VD các kiến thức đã học về sd quạt điện để thực hành được thao tác đặt quạt, bật tắt và điều chỉnh tốc độ, hướng gió của quạt biết về một số loại quạt điện thông dụng để nhận biết được loại quạt được dùng trong gia đình.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 3. Thực hành. (Làm việc cá nhân)**  - GV cho HS thực hành các bước sử dụng quạt điện (loại quạt bàn nhỏ).  - GV mời một số em trình bày.  - GV mời học sinh khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương  - Yêu cầu HS đọc nội dung thông tin trong mục “Em có biết” trang 18 SGK  \* Giới thiệu thông tin về các mẫu quạt điện hiện đại như quạt điện điều khiển từ xa  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS đóng vai phóng viên “Giới thiệu vai trò, cách sử dụng của chiếc quạt điện trong đời sống con người”.để củng cố bài học.  - GV giao nhiệm vụ HS sưu tầm tranh ảnh hoặc tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ, bài hát … viết về cái quạt điện.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS trả lời theo hiểu biết  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài, thảo luận và trình bày:  + Có thể bật quạt với các tốc độ khác  nhau, điều chỉnh hướng gió và tắt  quạt ở bảng điều khiên quạt.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Học sinh thực hiện theo hướng dẫn.  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS trả lời cá nhân: Để tiết kiệm điện, tránh nguy cơ chập cháy, hư hại quạt.  - Học sinh cùng nhau thực hành các bước sd quạt điện trên thiết bị thực.  - Một số HS trình bày trước lớp.  - HS nhận xét nhận xét bạn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thực hành giới thiệu.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 8**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 61, 62 **ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 5 + 6)**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù.**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. (như tiết 1)

- Nghe thầy cô kể chuyện Con yêu mẹ, kể lại được mẩu chuyện. Hiểu nội dung và ý nghĩa giáo dục của câu chuyện. (câu chuyện cảm động nói về tình yêu thương mà một cậu bé dành cho mẹ của mình.)

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: lắng nghe và kể lại được câu chuyện.

- NLgiải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia kể, vận dụng, liên hệ.

- NLgiao tiếp và hợp tác: Tích cự tham gia kể trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu trường, lớp qua bài thơ.

- PC nhân ái: Bồi dưỡng sự quan tâm, biết giúp đỡ với mọi người xung quanh và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, trả lời được câu hỏi gợi ý.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p  30p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của hs ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - Lớp hát bài “ Cả nhà thương nhau”  - GV nhận xét - Kết nối bài học - Giới thiệu bài - Ghi tên bài lên bảng.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của tiết học  **2. HĐ Luyện tập***.*  **\*** Mục tiêu:  – Kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài Tập đọc có độ dài khoảng 60– 65 tiếng trong các văn bản đã học ở 8 tuần đầu hoặc văn bản ngoài SGK. Phát âm rõ, tốc độ đọc khoảng 60 – 65 tiếng phút. Biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  – Kiểm tra HTL các khổ thơ hoặc bài thơ trong 8 tuần đầu.  – GV kiểm tra khoảng 20% số HS trong lớp. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - GV kiểm tra bổ sung những HS đọc chưa đạt ở tiết trước.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Kiểm tra Đọc:**  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu. về chỗ chuẩn bị 2 phút.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu.  -GV theo dõi, sửa sai cho HS.  + GV nhận xét, tuyên dương, chấm điểm. Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  **HĐ 2:** Nghe - kể lại câu chuyện (BT2)  \*Giới thiệu: Trong tiết luyện nói hôm nay, các em sẽ nghe cô kể về một câu chuyện Con yêu mẹ. Đây là một câu chuyện cảm động nói về tình yêu thương mà một cậu bé dành cho mẹ của mình.  - GV giới thiệu tranh minh hoạ: Hình ảnh người mẹ bất ngờ khi thấy cậu bé vẽ hình trái tim và dòng chữ Con yêu mẹ lên giấy dán tưởng trong phòng.  - GV viết lên bảng một số từ ngữ khó.  - Gọi 1 HS đọc, sau đó cả lớp đọc.  -GV giải nghĩa:giấy dán tưởng, cảm động, ân hận.  - Mời 1 HS đọc YC của BT 2 và các CH dưới tranh.  \* Nghe kể chuyện  - GV cho HS xem hình và nghe kể: giọng kể vui, thong thả.  - GV kể lần 1, dừng lại, YC cả lớp quan sát tranh, đọc thầm lại các CH gợi ý dưới tranh. Sau đó, GV kể tiếp lần 2, lần 3.  **Nội dung câu chuyện: Con yêu mẹ**  1. Một người mẹ mệt mỏi về nhà sau một ngày làm việc. Cô con gái 8 tuổi trước cửa, lo lắng nói: “Mẹ ơi, em Tú dán tranh lên tưởng trong phòng mẹ. Con đã nói với em là mẹ sẽ giận, nhưng em trót dán rồi. “Con xin lỗi mẹ.”  2. Bà mẹ bước vào phòng các con. Cậu bé khoảng 6 tuổi chào mẹ rồi ngồi xuống ghế. Bà mẹ buồn bã nói với con là mình đã sống tiết kiệm thế nào, tờ giấy dán tường đắt tiền ra sao. Bà trách con không thương mẹ. Cậu bé chỉ biết xin lỗi mẹ vì đã trót dán bức tranh mình vẽ lên tường.  3. Cuối cùng, bà mẹ vào phòng mình để nhìn tận mắt những gì cậu bé đã làm. Bà sững người khi thấy trên tờ giấy dán tưởng một bức vẽ với dòng chữ nhỏ:“Con yêu mẹ”. Dòng chữ nét run run nhưng được viền bằng một trái tim màu đỏ. Đôi mắt người mẹ tràn ngập những giọt nước mắt cảm động và ân hận.  4. Thời gian trôi qua nhưng tờ giấy dán tường có bức vẽ với dòng chữ “Con yêu mẹ" vẫn ở đó, y như lúc người mẹ nhìn thấy.  Theo sách Hạt giống tâm hồn  GV nêu từng câu hỏi trong phần gợi ý trang 63  - Gọi HS kể chuyện theo đoạn hay câu hỏi gợi ý.  -Một vài HS kể tốt tiếp nối nhau dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý thi kể lại mẩu chuyện trên.  - GV khuyến khích HS kể sinh động, biểu cảm, kết hợp lời kể với cử chỉ động tác.  - GV nhận xét tuyên dương, khen ngợi những HS nhớ câu chuyện, kể to rõ, tự tin, sinh động, biểu cảm.  **HĐ 3. Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài “Ba anh em.”  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS đọc tốt đọc lại toàn bài.  **HĐ 4: Đọc hiểu**  -GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện Ba anh em.  - GV yêu cầu cả lớp làm bài.  - Làm bài xong, kiểm tra, rà soát lại kết quả.  – HS tự làm bài. Cuối tiết học, GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1- 2 HS để nhận xét.  - Gv nhận xét – tuyên dương  **Bài tập 1:** Đánh dấu V vào ô trống trước ý đúng:  **Bài tập 2:** Tìm từ đồng nghĩa trong bài đọc  **Bài tập 3:** Đặt câu với một từ em vừa tìm được.  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  \* Cách tiến hành:  - GV dặn HS chuẩn bị làm bài kiểm tra viết ở tiết sau.  - Nhận xét tiết học. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS lắng nghe, thực hiện.  - Từng em lên bốc thăm và chuẩn bị bài đọc của mình.  - HS lên đọc bài theo yêu cầu trong phiếu.  - HS lắng nghe. Nhận xét.  - Một số từ ngữ khó: giấy dán tưởng, cảm động, ân hận.  - HS cả lớp đọc thầm lại các câu hỏi gợi ý.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS kể lại từng đoạn câu chyện.  - Một vài HS kể tốt tiếp nối nhau dựa vào tranh minh hoạ và câu hỏi gợi ý thi kể lại mẩu chuyện trên.  - HS nhận xét – tuyên dương.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS đọc lại toàn bài.  - HS đọc thầm lại truyện Ba anh em, đọc thầm các CH.  - HS suy nghĩ trả lời đánh dấu vào trước câu trả lời đúng ở câu hỏi 1, sau đó làm các BT 2 và 3.  - HS nhận xét bạn.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 44 MỘT PHẦN BẢY. MỘT PHẦN TÁM. MỘT PHẦN CHÍN**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết (thông qua hình ảnh trực quan) về “một phần bảy”, “một phần tám”, “một phần chín”. Biết đọc

- Vận dụng nội dung đã học đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- NL tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Yêu cầu HS quan sát tranh SGK, thảo luận trả lời:  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá**  **\*** Mục tiêu: Nhận biết thông qua hình ảnh trực quan.  **\*** Cách tiến hành:  - GV dán hình chữ nhật màu vàng chia đều bảy phần như trong SGK và trả lời câu hỏi.  - Hướng dẫn HS nhận biết hình chưc nhật được chia thành  **, ,**  ***- Tích hợp HĐTN STEM “Bộ dụng cụ tô màu 1 phần”.***  **3. Hoạt động thực hành**  \* Mục tiêu: Giúp HS nhận biết qua hình ảnh trực quan  \* Cách tiến hành:  **Bài 1: (Làm việc chung cả lớp) Chọn thẻ tương ứng với phần đã tô màu**  **-** GV yêu cầu HS đề bài  Yêu cầu HS trả lời bằng hình thức giơ thẻ màu:  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2: (Làm việc cá nhân)**  **-** GV yêu cầu HS đề bài  Nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: (Làm việc phiếu bài tập)**  - GV yêu cầu HS đọc đầu bài và làm phiếu bài tập Hình nào đã khoanh:  - GV mời HS nhận xét  - Gv nhận xét, tuyên dương  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học.  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4  - GV cho HS làm  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - HS trả lời:  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm yêu cầu  - HS quan sát thảo luận  + HS giơ thẻ màu  - HS lắng nghe.   * HS tiến hành làm theo yêu cầu   - HS đọc đầu bài  - HS làm theo hướng dẫn  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 63 ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 7)**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn kể chuyện được chứng kiến hoặc tham

gia ở trường; hay kể về một kỉ niệm đáng nhớ của em với một người thân trong gia đình; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Đoạn viết rõ ràng, mạch lạc, trôi chảy, đúng nội dung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng các tình huống trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn thảo luận nhóm, hợp tác tìm hiểu bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu bạn bè, yêu trường, yêu lớp.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo KK vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV nêu YCCĐ của tiết học.  - GV nhận xét - Kết nối bài học - Giới thiệu bài:  Trong tiết này, các em sẽ luyện tập để chuẩn bị kiểm tra kĩ năng viết. Ghi tên bài lên bảng.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của tiết học  **2. Hoạt động luyện tập**  \* Mục tiêu: HS viết đoạn văn kể một sự việc rõ ý, đúng nội dung, ít sai lỗi chính tả.  \* Cách tiến hành:  ***Viết đoạn văn theo 1 trong 2 đề.***  - GV nêu YCCĐ của đề bài.  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 yêu cầu của bài tập 1 và bài tập 2.  1. Viết đoạn văn kể về một sự việc hoặc hoạt động mà em đã được chứng kiến hoặc tham gia ở trường.  2. Viết đoạn văn kể về một kỉ niệm đáng nhớ của em với một người thân trong gia đình.  - GV yêu cầu mỗi HS chọn 1 đề. Ai chọn đề nào sẽ viết đoạn văn theo đề đó. Các em có thể viết nhiều hơn 8 câu.  - Đánh giá kĩ năng viết: Nội dung, cách trình bày,...  - Cuối tiết học, GV mời một số HS đọc bài làm của mình.  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV nhận xét đánh giá bài viết của HS.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1- 2 HS để nhận xét, rút kinh nghiệm.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành:  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi biểu dương những HS học tốt.  - Nhắc HS chuẩn bị bài 6 cho tiết học sau. | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1 và bài tập 2.  - HS tự đọc đề, chọn 1 trong 2 đề và làm bài.  - HS xung phong đọc bài viết của mình.  HS nhận xét bài bạn.  - HS lắng nghe.  -Lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 18 **Bài 08: GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được các việc làm để giữ vệ sinh trường học.

- Đánh giá được việc giữ vệ sinh trường học của HS.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nd tiết học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Có ý thức giữ gìn và làm một số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường.

- PC chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV mời HS đưa những dụng cụ cần thiết khi làm vệ sinh đã được dặn chuẩn bị từ tiết trước để khởi động bài học.  + GV nhận xét từng em, tuyên dương, khen thưởng cho những học sinh có sự chuẩn bị chu đáo.  - GV Nhận xét, tuyên dương chung về sự chuẩn bị bài của cả lớp.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá.**  **\*** Mục tiêu: Biết được những dụng cụ cần thiết khi làm vệ sinh ở trường và xung quanh trường.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1. Nhận biết dụng cụ cần thiết khi làm vệ sinh. (làm việc nhóm 4)**  **-** GV chia sẻ bức tranh 1 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh thảo luận nhóm 4, quan sát và trình bày kết quả.  + Những dụng cụ cần thiết khi làm vệ sinh ở trường và xung quanh trường.  + Tại sao lại cần sử dụng các dụng cụ đó?  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương đồng thời nêu câu hỏi phụ chung cho cả lớp:  + Em đã sử dụng những dụng cụ đó khi dọn dẹp tại nơi mình sinh sống chưa?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3.** **Luyện tập**  **\*** Mục tiêu: Biết làm vệ sinh trong trường và xung quanh trường.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 2.Thực hành làm vệ sinh. (làm việc cả lớp)**  - GV yêu cầu HS thực hiện làm vệ sinh ở trường và xung quanh trường.  - GV phân công các nhóm thực hiện làm vệ sinh ở một số khu vực phù hợp với dụng cụ được chuẩn bị.  - GV nhắc nhở HS phải rửa tay bằng xà phòng và nước sạch sau khi dọn vệ sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương tinh thần làm việc của các nhóm.  **4. Vận dụng.**  **\*** Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học.  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học  **\*** Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Ai đúng-Ai sai”: Gv mô tả về một số HS thể hiện những việc làm nên và không nên giữ vệ sinh trường học,yêu cầu HS chỉ ra bạn đó làm đúng hay sai khi giữ vệ sinh trường học.  + Bạn Nam ăn kẹo xả vỏ kẹo ra sân trường.  + Bạn Tùng đã nhặt rác khi thấy trong lớp học.  + Các bạn đã lau chùi dọn dẹp lớp ngăn nắp.  + Bạn Cường đã viết ra bàn học.  + Bạn Lan đã ngồi chơi khi các bạn trong lớp dọn dẹp sân trường.  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà luôn nhớ thực | - HS trưng bày dụng cụ.  - Lắng nghe nhận xét, rút kinh nghiệm  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày  - Các nhóm nhận xét.  - HS trả lời cá nhân với những việc mình đã làm trong cuộc sống hàng ngày.  - HS chuẩn bị những dụng cụ đã được chuẩn bị trước.  - Các nhóm nhận phân công và thực hiện làm vệ sinh.  - HS lắng nghe thực hiện.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  - Việc làm sai.  - Việc làm đúng.  - Việc làm đúng.  - Việc làm sai.  - Việc làm sai.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 45 EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành nhân, chia (trong bảng).

- Củng cố nhận biết về

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung:**

- NL tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng Bảng chia 4 để giải quyết một số bài toán liên quan đến thực tiễn.

- NL giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  27p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.  - HD cách chơi và cho HS tham gia chơi  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, Thực hành**  **\*** Mục tiêu:  + Luyện tập tổng hợp các kiến thức về bảng nhân và bảng chia đã học.  + Củng cố nhận biết về    + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **\*** Cách tiến hành:  **Bài 1. Số?/ 52 (làm việc cả lớp)**  **-** GV yêu cầu HS đọc, ghi phép tính rồi tính kết quảvào vở, sau đó đổi vở cho bạn cùng bàn để kiểm tra và chữa bài.  - GV YC Đại Diện HS trình bày bài trước lớp.  **-** GV cùng HS chữa bài, nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 4). Chọn thẻ tương ứng với phần đã tô màu trong mỗi hình sau:**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài.  - Hs nêu các phép tính mình tìm được trước lớp.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.  **Bài 3. (Làm việc chung cả lớp)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài câu a)  GV đọc phép tính, yêu cầu HS giơ các thẻ dấu thích hợp.  - Lớp – GV nhận xét.  **Bài 4: (Làm phiếu bài tập) Số?**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài.  + Yêu cầu HS làm bài vào phiếu bài tập  - Nhận xét  **Bài 5: (Làm bài cá nhân)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 em làm bảng phụ.  - GV thu bài và chấm một số bài xác xuất.  - GV Nhận xét từng bài, tuyên dương.  **3. Vận dụng.**  \* Mục tiêu: Củng cố những kiến thức đã học  \* Cách tiến hành:  **Bài 6 (Thảo luận nhóm)**  **Ước lượng rồi nêu cân nặng phù hợp với mỗi trường hợp**  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và thực hiện.  - Đai diện HS nhận xét.  - HS chú ý lắng nghe.   * HS đọc yêu cầu bài toán. * HS thực hiện * Các bạn nhận xét. * Chú ý lắng nghe gv nhận xtes   - HS đọc yêu cầu bài  - HS thự chiện  - HS chú ý lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu bài  HS làm bài và đổi phiếu để nhận xét cho nhau.  - HS đọc đầu bài  - HS làm bài theo yêu cầu  HS thảo luận nhóm đôi  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 9**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 27 **Sinh hoạt cuối tuần: KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỜI GIAN BIỂU**

**ATGT: BÀI 2: BIỂN BÁO HIỆU GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 11 năm 2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện thời gian biểu trước lớp. Đồng thời học hỏi được kinh nghiệm về việc lập và thực hiện thời gian biểu từ các bạn.

- Nhận biết một số loại biển báo hiệu giao thông đường bộ thường gặp.

- Hiểu ý nghĩa của một số biển báo thường gặp

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Biết cách sắp xếp thứ tự các hoạt động công việc trong ngày của bản thân.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lập thời gian biểu các hoạt động, công việc hàng ngày.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ thời gian biểu trước lớp, học hỏi được kinh nghiệm về việc lập và thực hiện thời gian biểu từ các bạn.

**3. Phẩm chất.**

- PC nhân ái: Tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ về ý tưởng biểu diễn trang phục theo phong cách.

- PC chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách trình diễn trang phục để chia sẻ với các bạn những ý tưởng sáng tạo.

- PC trách nhiệm: Làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm với lựa chọn của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  7p  7p  20p  3p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **\*** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Đánh giá KQ cuối tuần. ( nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  +HS tự giác nêu những lỗi mình đã phạm phải trong tuần. Xin lỗi và nêu cách khắc phục trong tuần tới.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **HĐ 2: Kế hoạch tuần tới. (nhóm 4)**  **-** GV YC lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. YC các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nx, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **\*** Mục tiêu:  Học sinh chia sẻ được kết quả thực hiện thời gian biểu của bản thân.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 3. Kết quả thực hiện thời gian biểu. (cá nhân)**  - GV cho HS chia sẻ kết quả thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân theo gợi ý trang 30.  - GV theo dõi.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Nêu cảm nghĩ của bản thân khi sử dụng thời gian biểu?  **4. An toàn giao thông**  **\* Mục tiêu**:  - Kể tên và nêu tác dụng của từng nhóm biển báo hiệu giao thông đường bộ.  - Nêu đặc điểm chung của mỗi nhóm biển báo  - Nêu tên và ý nghĩa của từng biển báo  \* **Cách tiến hành:**  **HĐ 1**: **Nhận biết một số loại biển báo hiệu giao thông đường bộ thường gặp.**  - GVYC cả lớp cùng qs tranh và tìm hiểu các nhóm biển báo ở trang 7 và trang 8.  - GVYC HS làm việc theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:  - GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.  GV và HS nhận xét, kết luận:  Biển báo cấm chủ yếu có dạng hình tròn, viền đỏ, nền màu trắng, trên nền có hình vẽ hoặc chữ số, chữ viết màu đen thể hiện điều cấm, trừ một số trường hợp đặc biệt.  Biển báo nguy hiểm là nhóm biển báo chủ yếu có hình tam giác đều, viền đỏ, nền màu vàng, trên có hình vẽ màu đen mô tả sự việc cần báo hiệu.  Biển báo hiệu lệnh là các biển có dạng hình tròn trên nền xanh lam có hình vẽ màu trắng cho người tham gia giao thông biết trước các nguy hiểm trên đường để chủ động phòng ngừa kịp thời.  Biển chỉ dẫn chủ yếu có hình chữ nhật hoặc hình vuông hoặc hình mũi tên, nền màu xanh.  **HĐ 2**: **Tìm hiểu ý nghĩa của một số biển báo thường gặp**  - GVYC HS xem các hình biển báo, cột tên biển, cột ý nghĩa của từng loại biển báo ở bảng trang 8, 9.  - GV làm việc với cả lớp, yêu cầu trả lời câu hỏi  GV và HS nhận xét, kết luận:  1. B/báo Cấm rẽ trái: Cấm các loại xe (cơ giới và thô sơ) rẽ sang phía trái, trừ các xe được ưu tiên theo quy định.  2. B/báo Nơi đỗ xe: Chỉ dẫn nơi được phép đỗ xe.  3. B/báo Hướng rẽ: Báo trước cho người tham gia giao thông biết chỗ rẽ nguy hiểm và để chỉ hướng rẽ.  4. Biển báo Đường trơn: Báo trước sắp tới đoạn đường có thể xảy ra trơn trượt, đặc biệt là khi thời tiết xấu, mưa phùn.  5. B/báo Đá lở: Báo trước gần tới đoạn đường có hiện tượng đất đá sụt lở bất ngờ.  6. Biển Đường người đi bộ cắt ngang: Báo trước sắp tới phần đường dành cho người đi bộ sang đường.  7. B/báo Cấm xe đạp: Báo đường cấm xe đạp đi qua (biển không có giá trị cấm những người dắt xe đạp).  **Mở rộng**: Đưa ra một số hình ảnh biển báo hiệu giao thông thực tế và cho HS nhận biết nhóm biển, tên biển…  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  \*Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện công việc mình đã lập trong thời gian biểu.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  -HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  -HS chia sẻ kết quả thời gian biểu của bản thân theo gợi ý của GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  -HS nêu cảm nghĩ.   * Các nhóm qs tranh tr 7, 8 * Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi   - HS chú ý lắng nghe  HS xem các hình biển báo, cột tên biển, cột ý nghĩa của từng loại biển báo ở bảng trang 8, 9.  HS trả lời cá nhân:  - HS chú ý lắng gnhe.  - HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................